

Số: 35 /2024/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 17 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3362/TTr-STNMT ngày 06 tháng 9 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 9 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND

các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Y tế;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Cao Bằng;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Báo Cao Bằng; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VP, CN (TH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**




Hoàng Văn Thạch

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng
(Kèm theo Quyết định số *85* /2024/QĐ-UBND ngày *18* tháng 9 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng) 

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
2. Những nội dung không quy định tại Quy định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ sở y tế bao gồm cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; cơ sở y tế dự phòng; cơ sở đào tạo khối ngành sức khỏe; cơ sở xét nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định, thử nghiệm y, dược và cơ sở có phát sinh chất thải rắn y tế trong quá trình hoạt động trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
2. Các cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế nguy hại, chất thải rắn thông thường.
3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chất thải rắn y tế là chất thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở y tế, bao gồm chất thải y tế nguy hại và chất thải rắn thông thường.
2. Chất thải y tế nguy hại bao gồm chất thải lây nhiễm và chất thải nguy hại không lây nhiễm được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 4 Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế (viết tắt là Thông tư số 20/2021/TT-BYT), không bao gồm các chất thải y tế dạng lỏng.
3. Chất thải rắn thông thường là chất thải được quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 4. Nguyên tắc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế

1. Cơ sở y tế phải đảm bảo đáp ứng các yêu cầu bảo vệ môi trường trong hoạt động y tế theo khoản 1 Điều 62 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Chất thải y tế nguy hại phải được thu gom, phân loại riêng theo quy định, phân loại riêng với chất thải rắn thông thường ngay tại nguồn phát sinh, tại thời điểm phát sinh và được lưu giữ đúng thời gian quy định.

3. Phương tiện, thiết bị thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật, quy trình quản lý theo quy định, không làm thất thoát chất thải ra bên ngoài.

4. Chất thải y tế nguy hại phát sinh được xử lý tại chỗ hoặc chuyển giao xử lý theo nguyên tắc:

a) Cơ sở tự xử lý trong trường hợp cơ sở y tế đáp ứng các yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (viết tắt là Nghị định số 08/2022/NĐ-CP);

b) Xử lý tập trung theo mô hình Cụm cơ sở y tế.

c) Chuyển giao cho cơ sở có giấy phép môi trường phù hợp để xử lý, hạn chế tối đa việc xử lý phân tán tại các cơ sở y tế.

d) Trường hợp, các cơ sở tự xử lý hoặc xử lý theo Cụm cơ sở y tế nhưng công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải thì phải ký hợp đồng với cụm xử lý chất thải lây nhiễm khác trên địa bàn toàn tỉnh hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

Chương II

QUY ĐỊNH THU GOM, VẬN CHUYỂN VÀ XỬ LÝ CHẤT THẢI RẮN Y TẾ

Điều 5. Thu gom chất thải rắn y tế

1. Thu gom chất thải lây nhiễm:

a) Cơ sở y tế quy định luồng đi và thời điểm thu gom chất thải lây nhiễm phù hợp để hạn chế ảnh hưởng đến khu vực chăm sóc người bệnh và khu vực khác trong cơ sở y tế.

b) Dụng cụ thu gom chất thải phải bảo đảm kín, không rò rỉ dịch thải trong quá trình thu gom.

c) Chất thải lây nhiễm phải thu gom riêng từ nơi phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải tạm thời trong cơ sở y tế. Trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng, thùng đựng chất thải phải có nắp đậy kín.

d) Chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải xử lý sơ bộ ở gần nơi phát sinh chất thải để loại bỏ mầm bệnh bằng thiết bị khử khuẩn. Đối với cơ sở y tế không có thiết bị khử khuẩn chất thải, trước khi thu gom túi đựng chất thải có nguy cơ lây nhiễm cao phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi và bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm, bên ngoài thùng có dán nhãn “CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ LÂY NHIỄM CAO”, được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải lây nhiễm để xử lý hoặc chuyển cho đơn vị có chức năng xử lý theo quy định.

đ) Tần suất thu gom chất thải lây nhiễm từ nơi phát sinh về khu lưu giữ chất thải trong khuôn viên cơ sở y tế tối thiểu một lần một ngày. Đối với các cơ sở y tế có lượng chất thải lây nhiễm phát sinh dưới 05 kg trong một ngày, chất thải lây nhiễm được thu gom với tần suất tối thiểu một lần một ngày, chất thải lây nhiễm sắc nhọn được thu gom tối thiểu là một lần một tháng.

2. Thu gom chất thải nguy hại không lây nhiễm:

a) Chất thải nguy hại không lây nhiễm được thu gom, lưu giữ riêng tại khu lưu giữ chất thải trong cơ sở y tế.

b) Thiết bị y tế bị vỡ, hỏng, đã qua sử dụng thải bỏ có chứa thủy ngân được thu gom và lưu giữ riêng trong các hộp bằng nhựa hoặc các vật liệu phù hợp, bảo đảm không bị rò rỉ, phát tán hơi thủy ngân ra môi trường.

3. Thu gom chất thải rắn thông thường: Chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế và chất thải rắn thông thường không sử dụng để tái chế được thu gom riêng.

4. Lưu giữ chất thải rắn y tế: Khu vực lưu giữ, kỹ thuật lưu giữ, thời gian lưu giữ của cơ sở y tế, cơ sở xử lý chất thải y tế nguy hại theo mô hình cụm cơ sở y tế được quy định tại Điều 8 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 6. Quản lý chất thải rắn thông thường sử dụng để tái chế

1. Trên cơ sở Danh mục chất thải rắn thông thường được phép thu gom phục vụ mục đích tái chế quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT, cơ sở y tế ban hành Danh mục chất thải rắn thông thường được phép thu gom phục vụ mục đích tái chế phù hợp với tình hình phát sinh chất thải của đơn vị.

2. Chất thải lây nhiễm sau khi xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường được quản lý như chất thải rắn thông thường và được phép thu gom để tái chế. Khi chuyển giao chất thải, cơ sở y tế phải bảo đảm bao bì lưu chứa chất thải được buộc kín, bên ngoài bao bì có biểu tượng chất thải tái chế theo quy định tại Phụ lục số 02 kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT và ghi đầy đủ thông tin vào Sổ bàn giao chất thải đã khử khuẩn đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường phục vụ mục đích tái chế theo mẫu quy định tại Phụ lục số 04 kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

3. Chất thải nhựa được phân loại, thu gom để phục vụ mục đích tái chế hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Vận chuyển, chuyển giao, xử lý chất thải rắn y tế

1. Chất thải nguy hại lây nhiễm.

a) Các cơ sở y tế xử lý tại chỗ:

Thực hiện vận chuyển chất thải rắn y tế nguy hại tại các khu vực phát sinh về khu vực lưu giữ chất thải rắn y tế của đơn vị để xử lý đảm bảo đúng pháp luật quy định về quản lý chất thải rắn y tế. Cơ sở y tế tự xử lý chất thải y tế nguy hại phải đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại khoản 2 Điều 70 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP. Trường hợp, công trình xử lý chất thải rắn y tế nguy hại của cơ sở không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải thì phải ký hợp đồng với Cơ sở y tế của Cụm xử lý chất thải lây nhiễm khác trên địa bàn toàn tỉnh hoặc hợp đồng với đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại theo quy định.

b) Các cơ sở y tế không đủ điều kiện xử lý chất thải y tế nguy hại tại chỗ:

Thực hiện xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế được quy định tại Phụ lục I hoặc hợp đồng đơn vị được cấp giấy phép môi trường có đầy đủ chức năng xử lý chất thải nguy hại phù hợp với loại hình chất thải cần vận chuyển để thực hiện vận chuyển đến nơi xử lý. Trường hợp, công trình xử lý chất thải rắn y tế nguy hại theo mô hình Cụm cơ sở y tế không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải thì phải ký hợp đồng chuyển giao, xử lý với Cụm cơ sở y tế khác trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Chất thải nguy hại không lây nhiễm: Việc vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế nguy hại không lây nhiễm được chuyển giao cho đơn vị có chức năng xử lý chất thải nguy hại phù hợp theo quy định.

3. Chất thải rắn thông thường: Việc vận chuyển, xử lý chất thải rắn thông thường được chuyển giao cho đơn vị chức năng phù hợp để vận chuyển xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Khu vực lưu giữ chất thải y tế tại các cụm lưu giữ chất thải y tế nguy hại phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Mục A Phụ lục số 03 của Thông tư số 20/2021/TT-BYT. Khu vực lưu giữ chất thải y tế tại các cơ sở y tế khác phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Mục B Phụ lục số 03 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

5. Phương tiện, thiết bị vận chuyển chất thải y tế nguy hại của các cơ sở y tế, mô hình Cụm cơ sở y tế, đơn vị thực hiện dịch vụ xử lý phải đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Điều 12 Thông tư số 20/2021/TT-BYT, Điều 42 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (viết tắt là Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT). Việc chuyển giao

giữa các cơ sở y tế được ghi chép đầy đủ số lượng chất thải sau mỗi lần chuyển giao trong sổ giao nhận chất thải theo mẫu quy định tại Phụ lục 06 kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT. Việc chuyển giao giữa cơ sở y tế với đơn vị thực hiện dịch vụ xử lý chất thải nguy hại có giấy phép hoạt động sử dụng chứng từ chất thải nguy hại thực hiện theo Mẫu số 04 Phụ lục III kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Kinh phí thực hiện

Kinh phí hỗ trợ công tác quản lý chất thải rắn y tế được lấy từ các nguồn: Kinh phí thường xuyên của các cơ sở y tế; nguồn kinh phí thu từ các cơ sở y tế xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế; nguồn kinh phí thu từ các cơ sở y tế xử lý khi hợp đồng với mô hình Cụm cơ sở y tế khác; nguồn vốn đầu tư công; kinh phí sự nghiệp môi trường; các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác...

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng:

a) Phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan liên quan chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện việc thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Kiểm tra, thanh tra công tác bảo vệ môi trường và việc thực hiện các quy định về quản lý chất thải nguy hại theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 và Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định khi có sự thay đổi các quy định của pháp luật hoặc thực tế công tác quản lý chất thải y tế trên địa bàn tỉnh có những phát sinh cần phải điều chỉnh công tác quản lý.

2. Sở Y tế tỉnh Cao Bằng

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan có liên quan, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện việc phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế theo Thông tư số 20/2021/TT-BYT và theo quy định tại Quyết định này.

c) Chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc lập kế hoạch quản lý chất thải y tế.

d) Kịp thời thông tin cho Sở Tài nguyên và Môi trường về các thay đổi trong thực tế công tác quản lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc xây dựng, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung nội dung Quyết định.

e) Thường xuyên rà soát, kịp thời trình cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn nguy hại lây nhiễm đối với cơ sở y tế xử lý theo Cụm cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo quy định.

g) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí đầu tư, cải tạo, nâng cấp, thay thế công trình xử lý chất thải rắn y tế theo quy định.

h) Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế.

i) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện, thường xuyên theo dõi, đánh giá việc thực hiện Quyết định này và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

3. Sở Tài chính: Căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu trình UBND tỉnh bố trí kinh phí chi thường xuyên cho Sở Y tế hỗ trợ các cơ sở y tế trong công tác xử lý chất thải rắn y tế.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh cân đối, bố trí nguồn vốn đầu tư công cho các công trình, dự án xử lý chất thải rắn y tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhằm đáp ứng yêu cầu chủ động xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh.

5. Công an tỉnh: Tăng cường công tác kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm trong việc thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế đối với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

6. Sở Thông tin và Truyền thông: Phối hợp Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tổ chức tuyên truyền hiệu quả nội dung của Quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Cao Bằng: Tổ chức thông tin, tuyên truyền các nội dung của Quyết định này trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị liên quan thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm theo thẩm quyền trong công tác quản lý chất thải rắn y tế tại các cơ sở y tế trên địa bàn và việc thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế theo mô hình Cụm cơ sở y tế.

b) Phối hợp với Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tổ chức thực hiện Quy định này trên địa bàn quản lý; thanh tra, kiểm tra và giám sát quá trình thực hiện của các đơn vị theo thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh

1. Thực hiện quản lý chất thải rắn y tế theo quy định Nghị định số 08/2022/NĐ-CP; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT; Thông tư số 20/2021/TT-BYT và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Phân công lãnh đạo cơ sở y tế phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế; bố trí cán bộ chuyên trách về công tác quản lý chất thải y tế; giao nhiệm vụ cho khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn hoặc khoa, phòng, bộ phận phụ trách về công tác quản lý chất thải y tế; bố trí người của cơ sở y tế hoặc phối hợp với đơn vị bên ngoài để thực hiện việc vận hành công trình, thiết bị, hệ thống xử lý chất thải rắn y tế phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

3. Xây dựng kế hoạch quản lý chất thải y tế hoặc tích hợp trong kế hoạch hoạt động chung hằng năm của cơ sở y tế; bố trí kinh phí, nhân lực hoặc ký hợp đồng với cơ sở có chức năng để thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế.

4. Thực hiện việc xác định các loại chất thải phát sinh từ hoạt động của cơ sở y tế để áp dụng biện pháp quản lý phù hợp theo quy định.

5. Thực hiện yêu cầu về kế hoạch, biện pháp, trang thiết bị phòng ngừa ứng phó sự cố môi trường do chất thải theo quy định của pháp luật (trong đó bao gồm cả phương án xử lý trong trường hợp lượng chất thải y tế nguy hại gia tăng bất thường do dịch bệnh hoặc lý do bất khả kháng).

6. Tổ chức đào tạo, tập huấn, truyền thông, phổ biến cho viên chức, người lao động và các đối tượng có liên quan các quy định về quản lý chất thải rắn y tế.

7. Bố trí đủ kinh phí, nhân lực hoặc ký hợp đồng với đơn vị bên ngoài để thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn y tế.

8. Báo cáo kết quả quản lý chất thải rắn y tế nguy hại theo quy định tại Điều 13 Thông tư số 20/2021/TT-BYT.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

PHỤ LỤC
CƠ SỞ Y TẾ THỰC HIỆN XỬ LÝ CHẤT THẢI Y TẾ NGUY HẠI LÂY NHIỄM
THEO MÔ HÌNH CỤM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số 35/2024/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Cao Bằng

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Công nghệ xử lý	Phạm vi thực hiện	Đơn vị thu gom, vận chuyển
1	Cụm 1: Bệnh viện đa khoa tỉnh Cao Bằng	Phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng	<ul style="list-style-type: none">- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.- Công nghệ vi sóng tích hợp nghiền cắt.	<ul style="list-style-type: none">- Các cơ sở y tế công lập, tư nhân và Trạm y tế các phường, xã trên địa bàn thành phố; Bệnh xá Công an tỉnh; Bệnh xá Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Bệnh xá Bộ đội Biên phòng tỉnh trên địa bàn thành phố.- Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải với công trình xử lý.	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
2	Cụm 2: Trung tâm y tế huyện Hòa An	Thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An	<ul style="list-style-type: none">- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none">- Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Hòa An.- Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Công nghệ xử lý	Phạm vi thực hiện	Đơn vị thu gom, vận chuyển
			- Hấp ướt kết hợp với nghiền cắt.	(tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải với công trình xử lý.	
3	Cụm 3: Bệnh viện đa khoa huyện Hà Quảng	Thị trấn Xuân Hòa, huyện Hà Quảng	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	- Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Hà Quảng. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải rắn y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải với công trình xử lý.	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
4	Cụm 4: Trung tâm y tế huyện Hà Quảng	Thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	- Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Hà Quảng. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Công nghệ xử lý	Phạm vi thực hiện	Đơn vị thu gom, vận chuyển
				thải tạm thời gây quá tải.	
5	Cụm 5: Trung tâm y tế huyện Nguyên Bình.	Thị trấn Nguyên Bình, huyện Nguyên Bình	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Nguyên Bình. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải rắn y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải. 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
6	Cụm 6: Bệnh viện đa khoa Tĩnh Túc.	Thị trấn Tĩnh Túc, huyện Nguyên Bình	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Nguyên Bình. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải. 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
7	Cụm 7: Trung tâm y tế huyện	Thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Bảo Lạc. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Công nghệ xử lý	Phạm vi thực hiện	Đơn vị thu gom, vận chuyển
	Bảo Lạc.			(tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải.	
8	Cụm 8: Trung tâm y tế huyện Bảo Lâm.	Thị trấn Pác Miều, huyện Bảo Lâm.	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	- Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, có sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Bảo Lâm. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải.	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
9	Cụm 9: Bệnh viện đa khoa huyện Quảng Hòa	Thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành. - Hấp ướt kết hợp với nghiền cắt.	- Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Quảng Hòa. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải.	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Công nghệ xử lý	Phạm vi thực hiện	Đơn vị thu gom, vận chuyển
10	Cụm 10: Trung tâm y tế huyện Quảng Hòa	Thị trấn Hòa Thuận, huyện Quảng Hòa	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Quảng Hòa. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải. 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
11	Cụm 11: Bệnh viện đa khoa huyện Trùng Khánh	Thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh	<ul style="list-style-type: none"> - Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành. - Hấp ướt kết hợp với nghiền cắt. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Trùng Khánh. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải. 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
12	Cụm 12: Trung tâm y tế huyện Trùng Khánh	Thị trấn Trà Lĩnh, huyện Trùng Khánh	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Trùng Khánh. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.

TT	Nội dung	Địa điểm thực hiện	Công nghệ xử lý	Phạm vi thực hiện	Đơn vị thu gom, vận chuyển
				Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải.	
13	Cụm 13: Trung tâm y tế huyện Hạ Lang.	Thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang.	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Hạ Lang. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải. 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.
14	Cụm 14: Trung tâm y tế huyện Thạch An.	Thị trấn Đông Khê, huyện Thạch An.	- Lò đốt đáp ứng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lò đốt chất thải rắn y tế hiện hành.	<ul style="list-style-type: none"> - Các trạm y tế cấp xã, cơ sở y tế tư nhân, cơ sở có phát sinh chất thải y tế trên địa bàn huyện Thạch An. - Thực hiện xử lý cho các cơ sở y tế (tự xử lý hoặc xử lý theo mô hình Cụm cơ sở y tế khác) khi công trình xử lý chất thải y tế nguy hại không đảm bảo hoặc sự cố phát sinh chất thải tạm thời gây quá tải. 	Tự vận chuyển hoặc thuê đơn vị vận chuyển đảm bảo quy định.